

KINH TẾ PHÁT TRIỂN

Cấu trúc môn học

- Chương 1: Giới thiệu chung
- Chương 2: Tổng quan về các nước đang phát triển
- Chương 3: Các lý thuyết về phát triển kinh tế
- Chương 4: Sự nghèo đói và bất bình đẳng về thu nhập
- Chương 5: Dân số lao động và việc làm
- Chương 6: Các nguồn vốn
- Chương 7: Thương mại quốc tế và phát triển
- Chương 8: Kế hoạch hoá phát triển

Tài liệu tham khảo

- Giáo trình Kinh tế phát triển - PGS. TS Lê Danh Tồn và Vũ Minh Viêng (Khoa Kinh tế)
- Kinh tế học của các nước đang phát triển - E. Wayne Nafziger
- Kinh tế học phát triển - M. Todaro
- Kinh tế học cho thế giới thứ ba - M. Todaro
- Giáo trình Kinh tế học Phát triển của ĐHKQTĐ và của các trường khác
- Báo cáo phát triển con người, UNDP
- World Development Report 2007, Ngân hàng Thế giới
http://publications.worldbank.org/ecommerce/catalog/product?item_id=5424413
- Website: World Bank, ADB, UNDP,...

Kinh tế học phát triển là gì?

- Nguyên nhân của sự nghèo đói ở các nước đang phát triển
- Con đường tiến lên cho các nền kinh tế LDC

“Kinh tế học phát triển là một môn học nghiên cứu quá trình chuyển dịch của các nền kinh tế từ trạng thái nghèo nàn lạc hậu sang trạng thái văn minh hiện đại.”

Đối tượng và mục đích của KTHPT

- Đối tượng: Các quốc gia đang phát triển và chậm phát triển
- Mục đích:
 - Nghiên cứu quá trình phát triển của các LDC
 - Rút ra những vấn đề có tính quy luật của quá trình phát triển
 - Đưa ra các gợi ý chính sách giúp các LDC đuổi kịp các nước phát triển về mặt kinh tế

Sự khác nhau giữa KTH truyền thống và KTH phát triển

Kinh tế học truyền thống

Kinh tế học phát triển

Ý nghĩa và tầm quan trọng của KTHPT

- Lý thuyết khái quát về phát triển, nguyên lý kinh tế, công cụ phân tích kinh tế về các vấn đề phát triển
- Kinh nghiệm của các quốc gia trong quá trình phát triển
- Các chiến lược, mô hình, thể chế phát triển
- Vai trò của nhà nước đối với quá trình phát triển
- Những tiến trình kinh tế và chính trị để chuyển một nền kinh tế kém phát triển thành một nền kinh tế phát triển

Những vấn đề chủ yếu của KTHPT

- Tăng trưởng và phát triển kinh tế
- Các đặc điểm chủ yếu của các nước đang phát triển
- Nghèo đói tuyệt đối
- Dân số và sự tăng trưởng dân số
- Lao động, thị trường lao động, thất nghiệp
- Vai trò của Vốn trong phát triển, các nguồn vốn cho phát triển
- Vai trò của Thương mại quốc tế trong phát triển

Tăng trưởng và phát triển kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế: sự gia tăng thêm hay gia tăng về quy mô sản lượng của nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định
- Phát triển kinh tế: là một quá trình lớn lên (hay biến đổi) về mọi mặt của nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định. Trong đó bao gồm:
 - sự tăng lên về quy mô sản lượng (tăng trưởng)
 - sự thay đổi về cơ cấu kinh tế
 - sự thay đổi về cơ cấu xã hội.

Ba mục tiêu của phát triển

■ Ba giá trị cơ bản:

- Duy trì sự sống
- Lòng tự trọng của con người
- Tự do thoát khỏi lệ thuộc

■ Ba mục tiêu của phát triển

- Đáp ứng các nhu cầu cơ bản
- Tăng mức sống
- Mở rộng sự lựa chọn cho cá nhân và xã hội

Các tiêu thức đánh giá sự phát triển

- Đánh giá tăng trưởng kinh tế:
 - GDP, GNP, NNP, NI, ...
 - GDP/người, GNP/người
- Phản ánh cơ cấu kinh tế
 - Chỉ số cơ cấu ngành trong nền kinh tế
 - Cơ cấu nguồn lao động
 - Chỉ số cơ cấu xuất nhập khẩu: tỉ trọng từng nhóm hàng, so sánh kim ngạch xuất khẩu với nhập khẩu, tỉ lệ xuất khẩu so với GDP, xuất khẩu bình quân đầu người

Các tiêu thức đánh giá sự phát triển (tt)

■ Phản ánh tiến bộ xã hội

- Tỷ lệ sinh, tỷ lệ tử, tốc độ gia tăng dân số, tuổi thọ trung bình, tỷ lệ tử vong trẻ em, tỷ lệ biết chữ, tỷ lệ phổ cập giáo dục, số calo bình quân đầu người, chỉ số công bằng xã hội
- Chỉ số chất lượng vật chất của cuộc sống (PQLI)
- Chỉ số phát triển con người (HDI)
- Chỉ tiêu phản ánh sự công bằng xã hội: Gini, tỷ lệ 20/20, 10/10, đường cong Lorenz

Phát triển bền vững

- Là phát triển đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn thương đến khả năng đáp ứng các nhu cầu của thế hệ tương lai.

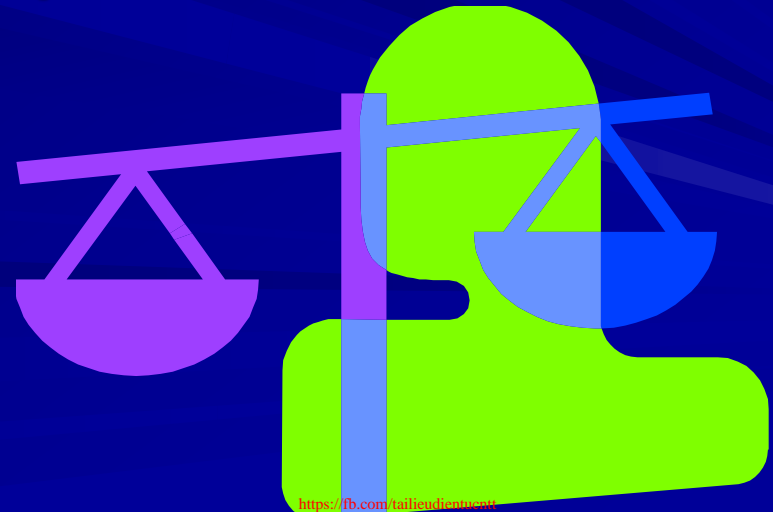
Tăng trưởng



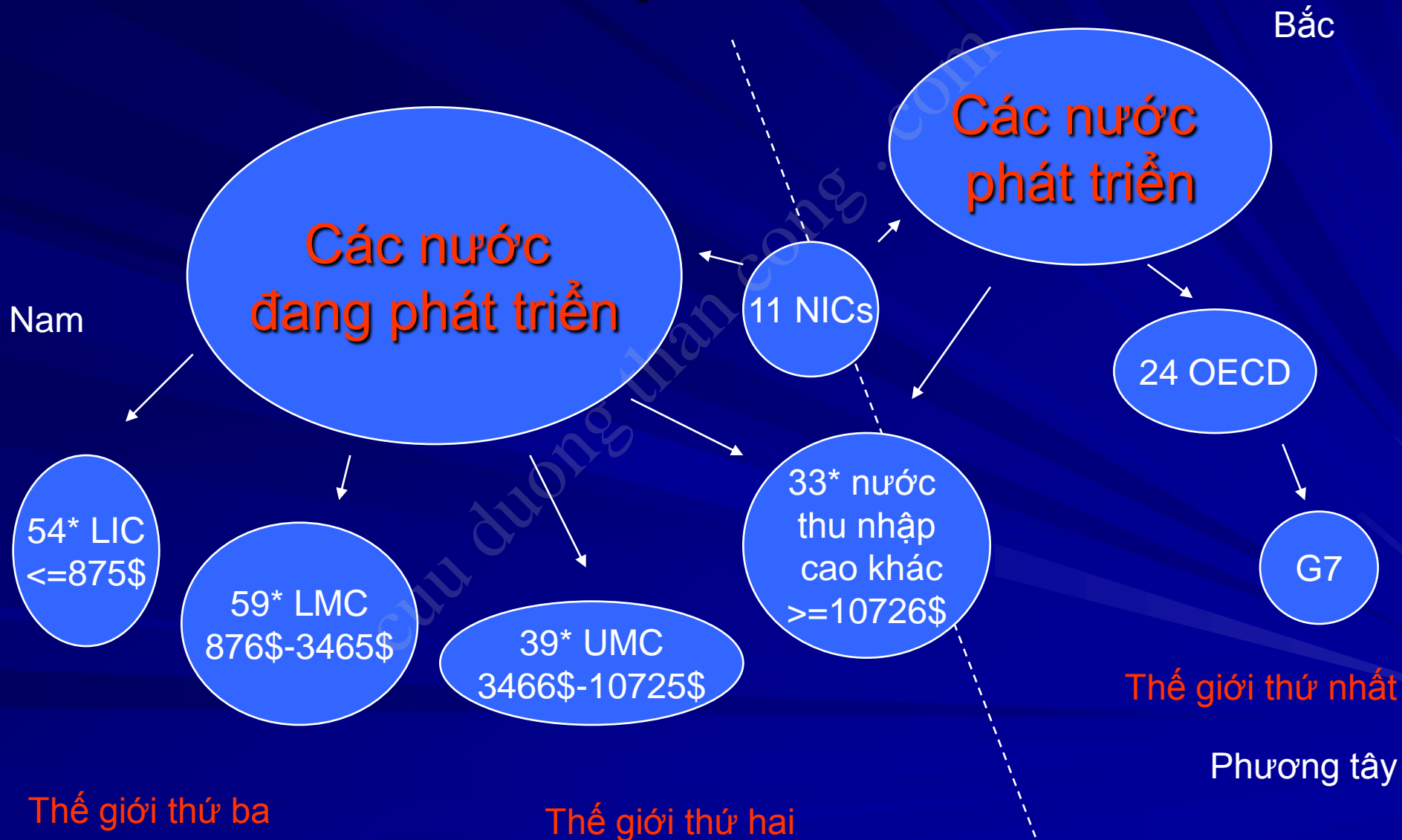
Phát triển

Các quan điểm trong lựa chọn chiến lược phát triển kinh tế

- Nhấn mạnh vào tăng trưởng kinh tế
- Nhấn mạnh vào công bằng xã hội
- Phát triển toàn diện gắn tăng trưởng kinh tế với công bằng xã hội



Phân loại các nước



Những sai lệch trong tính toán GDP và GNP giữa các nước đang phát triển và các nước phát triển

Các nước đang phát triển

- Nền kinh tế ngầm
- Hàng hóa và dịch vụ công
- Tỷ giá hối đoái

Các nước phát triển

- Một số khoản được tính vào GDP không phải là hàng hóa hay dịch vụ cuối cùng

PPP

Lượng đơn vị tiền tệ của một nước cần thiết để mua được khối lượng hàng hóa và dịch vụ trên thị trường trong nước tương tự như một đô la mua được tại Mỹ

Lợi ích của tăng trưởng

- Mở rộng phạm vi lựa chọn
- Thoát khỏi nạn đói, bệnh tật,...
- Nhiều thời gian nhàn rỗi hơn cho các hoạt động văn hóa, giải trí,...
- Bình đẳng cho các cá nhân
- Nguồn lực để thực hiện hoạt động nhân đạo
- Tăng cường sức mạnh của quốc gia

Chi phí của tăng trưởng

- Ảnh hưởng đến môi trường và điều kiện sống
- Phân hóa giàu nghèo, dẫn đến mâu thuẫn, xung đột xã hội
- Tạo nên chủ nghĩa vật chất, coi thường yếu tố tinh thần, đạo đức, thẩm mỹ,...
- Đề cao chủ nghĩa cá nhân, làm mất tính ổn định của truyền thống gia đình và cơ cấu xã hội hiện hành
- Lý trí và tính duy lý được đề cao, tôn giáo và quyền lực xã hội bị đe dọa
- Chuyên môn hóa làm con người lao động có thể đơn điệu, buồn tẻ

Tăng trưởng và phát triển kinh tế trong lịch sử

- Trong quá khứ, hiếm khi có sự tăng trưởng nhanh và bền vững
- Anh: cuối TK 18; Mỹ, Pháp: đầu TK 19; Đức, Hà Lan: giữa TK 19; Thụy Điển, Canada, Ý: cuối thế kỷ 19
- Các nước NICs: nửa sau TK 20
- Khu vực năng động hiện nay: Đông Á

Các nhân tố của tăng trưởng kinh tế

- Vốn
- Nguồn lao động
- Tiến bộ kỹ thuật – công nghệ
- Tài nguyên thiên nhiên

Hàm Cobb-Douglas

$$Y = A.K^{\alpha}.L^{\beta}$$

Y: sản lượng

K: vốn

L: lao động

A: năng suất của công nghệ hiện có

α : tỉ trọng thu nhập của vốn

β : tỉ trọng thu nhập của lao động

$\alpha + \beta = 1$: lợi tức không đổi theo quy mô

Biến đổi:

$$g = a + \alpha k + \beta l$$

g: tốc độ tăng trưởng của sản lượng

k: tốc độ tăng trưởng của vốn

l: tốc độ tăng trưởng của lao động

a: phần dư \rightarrow tiến bộ kỹ thuật